|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Biểu số: 04.N/BC-UBDT**Ban hành theo Thông tư số .../2018/TT-UBDT ngày .../10/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộcNgày nhận báo cáo: 15/3 năm báo cáo | **Số lượng, tỷ lệ các thôn bản vùng dân tộc thiểu số đã có đường giao thông được đầu tư nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới**(Năm) | Đơn vị báo cáo: Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnhĐơn vị nhận báo cáo: Ủy ban Dân tộc (Vụ Kế hoạch - Tài chính) |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|   | Số thôn bản vùng dân tộc thiểu số *(Thôn/bản)* | Số thôn bản vùng dân tộc thiểu số đã có đường giao thông được đầu tư nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới *(Thôn/bản)* | Tỷ lệ thôn bản vùng dân tộc thiểu số đã có đường giao thông được đầu tư nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới (%) |
| A | 1 | 2 | 3 |
| Tổng cộng |   |   |   |
| I. Huyện.... |   |   |   |
| 1. Xã... |   |   |   |
| 2. Xã... |   |   |   |
| ... |   |   |   |
| II. Huyện... |   |   |   |
| .... |   |   |   |

|  |  |
| --- | --- |
| **Người lập biểu***(Ký, ghi rõ họ tên)* | *..., ngày ... tháng ... năm ...***Thủ trưởng đơn vị***(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |

**Biểu số 04.N/BC-UBDT: Số lượng, tỷ lệ các thôn bản vùng dân tộc thiểu số đã có đường giao thông được đầu tư nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới**

***1. Khái niệm, phương pháp tính***

Tỷ lệ thôn bản (cấp thôn gồm: thôn/buôn/bản/xóm/làng/phum/sóc) vùng dân tộc thiểu số có đường giao thông được nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới được xác định tại thời điểm báo cáo theo công thức.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tỷ lệ thôn bản vùng dân tộc thiểu số có đường giao thông được nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới (%) | = | Số thôn bản có đường giao thông được nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới tại thời điểm báo cáo | x 100 |
| Tổng số thôn bản cùng thời điểm báo cáo |

***2. Cách ghi biểu***

- Cột A: Ghi theo danh mục hành chính của địa phương: huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, xã/phường/thị trấn;

- Cột 1: Ghi số thôn bản vùng dân tộc thiểu số.

- Cột 2: Ghi số thôn bản vùng dân tộc thiểu số đã có đường giao thông được đầu tư nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới.

- Cột 3: Ghi tỷ lệ thôn bản vùng dân tộc thiểu số đã có đường giao thông được đầu tư nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới.

***3. Nguồn số liệu***

Cơ quan công tác dân tộc cấp huyện tổng hợp từ báo cáo của các xã vùng dân tộc thiểu số.